

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT KẾT QUẢ THI
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Khoá thi ngày 11/04/2021

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHPVĐ ngày tháng năm 2021)

TT	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Lý thuyết	Thực hành		
1	Nguyễn Thị Thanh Cảnh	11/11/1979	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	6	8.5	Đạt	
2	Nguyễn Thị Bích Chi	28/10/1993	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7	8	Đạt	
3	Nguyễn Văn Dũng	28/02/1975	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	6	5.5	Đạt	
4	Nguyễn Quốc Duy	12/11/1985	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	5	7	Đạt	
5	Dương Thị Kiều Duyên	30/12/1997	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	8	8	Đạt	
6	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	10/10/1986	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	9	9.5	Đạt	
7	Lê Minh Dương	02/06/1975	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	6.5	7	Đạt	
8	Nguyễn Thị Dương	10/12/1977	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	9	7	Đạt	
9	Bùi Thị Thu Đào	19/12/1994	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7	6	Đạt	
10	Bạch Thị Âu Diệp	10/01/1980	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7	8	Đạt	
11	Nguyễn Thị Giao	01/02/1981	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	8.5	7	Đạt	
12	Lê Hồng Hải	30/12/1977	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7	7	Đạt	
13	Lê Thị Thanh Hải	08/11/1980	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	8.5	6.5	Đạt	
14	Lê Thị Hiền	03/12/1978	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	8	5.5	Đạt	
15	Nguyễn Thị Hiếu	02/12/1991	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	10	10	Đạt	
16	Phạm Thị Ngọc Hoa	06/05/1979	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7.5	5	Đạt	
17	Võ Thị Quỳnh Thoa	22/07/1979	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7.5	6	Đạt	
18	Nguyễn Thị Hòa	10/06/1975	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	6	7	Đạt	
19	Quách Thị Như Hòa	16/10/1997	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7	8.5	Đạt	
20	Đặng Thị Kim Hoàng	10/08/1995	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7.5	7	Đạt	
21	Trần Thị Huệ	02/02/1993	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7	7	Đạt	
22	Nguyễn Phi Hùng	19/07/1990	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	7.5	7	Đạt	
23	Nguyễn Văn Hùng	01/12/1967	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	7	6	Đạt	
24	Trương Thị Hải Huyền	29/09/1995	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	8	6	Đạt	
25	Trần Thị Kim Huyền	12/04/1997	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	8.5	6.5	Đạt	
26	Trần Thị Hương	02/12/1977	Nghệ An	Nữ	Kinh	7.5	6	Đạt	
27	Võ Thị Diễm Hương	06/08/1995	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	8	6.5	Đạt	
28	Trần Lê Diễm Kiều	20/10/1995	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	10	6.5	Đạt	
29	Lê Thị Minh Khâm	15/08/1980	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7.5	5	Đạt	
30	Trần Bảo Khiêm	15/10/1999	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	7	5	Đạt	

TT	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Lý thuyết	Thực hành		
31	Võ Thị Lạc	13/06/1977	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	8	6	Đạt	
32	Phạm Thị Hoàng Liên	21/03/1976	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7.5	6.5	Đạt	
33	Võ Thị Bích Liên	19/04/1984	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7.5	6.5	Đạt	
34	Phạm Thị Liễu	07/07/1992	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	8.5	5.5	Đạt	
35	Phạm Thị Mỹ Linh	17/11/2000	Vũng Tàu	Nữ	Kinh	7	8	Đạt	
36	Phạm Thị Mỹ Loan	08/08/1975	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	6.5	5	Đạt	
37	Trần Quang Lương	03/12/1972	Nghệ An	Nam	Kinh	7.5	8.5	Đạt	
38	Cao Thị Cẩm Ly	28/01/1974	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	9	6	Đạt	
39	Đinh Thị Y May	06/08/1998	Quảng Ngãi	Nữ	Hre	7	5.5	Đạt	
40	Huỳnh Quang Mẫn	13/02/1997	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	5.5	6.5	Đạt	
41	Võ Thiệp Nam	15/09/1992	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	6.5	5	Đạt	
42	Nguyễn Thị Năm	20/04/1979	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	6.5	6	Đạt	
43	Bùi Thị Ngân	30/10/1997	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7	7	Đạt	
44	Nguyễn Thị Ngân	16/06/1997	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	8	5	Đạt	
45	Nguyễn Thị Nghĩa	22/09/1989	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7	6.5	Đạt	
46	Vũ Xuân Hồng Nghĩa	19/04/1977	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	9	6	Đạt	
47	Nguyễn Thị Khánh Ngọc	27/08/1995	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	8	7	Đạt	
48	Hồ Thị Thanh Nhân	12/04/1994	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	9	7	Đạt	
49	Bùi Văn Nhân	07/12/1979	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	7.5	6.5	Đạt	
50	Phạm Thị Nhân	09/10/1971	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	8	6.5	Đạt	
51	Phạm Thị Nhung	10/05/1997	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	9	9	Đạt	
52	Thới Thị Tuyết Nhung	03/03/1984	Hải Phòng	Nữ	Kinh	7.5	9	Đạt	
53	Lê Võ Quỳnh Như	08/04/1996	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7.5	8	Đạt	
54	Bạch Thị Kim Oanh	28/09/1977	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7	6	Đạt	
55	Lâm Thị Phú	15/04/1994	Kiên Giang	Nữ	Kinh	8	6	Đạt	
56	Đinh Hoài Phương	30/08/1978	Quảng Ngãi	Nam	Hre	7	8	Đạt	
57	Lữ Thị Phương	10/12/1977	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	9	8	Đạt	
58	Nguyễn Thị Kim Phương	10/10/1995	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	8	7	Đạt	
59	Nguyễn Thị Mai Phương	21/02/1979	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	8.5	10	Đạt	
60	Võ Thị Bích Phượng	22/02/1988	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	9.5	7	Đạt	
61	Phạm Thanh Quang	12/09/1984	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	9.5	10	Đạt	
62	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	11/12/1996	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7	7	Đạt	
63	Đặng Thị Tám	19/01/1974	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	5.5	7	Đạt	
64	Nguyễn Thị Tiên	12/10/1988	Quảng Nam	Nữ	Kinh	7	7	Đạt	
65	Nguyễn Hữu Toàn	10/01/1997	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	8	8	Đạt	
66	Đặng Trương Ngọc Tú	23/06/1995	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	8.5	8	Đạt	
67	Lê Thị Tuyết	09/02/1980	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	9	7	Đạt	

TT	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Lý thuyết	Thực hành		
68	Phan Thị Tuyết	25/03/1998	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	8	7	Đạt	
69	Trần Văn Tý	05/05/1978	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	7	9	Đạt	
70	Võ Thị Trang	02/09/1981	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7	8	Đạt	
71	Lê Thị Thu	04/02/1995	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	6.5	10	Đạt	
72	Lê Văn Thảo	05/05/1967	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	8	9	Đạt	
73	Ngô Thu Thảo	20/06/1996	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7.5	7	Đạt	
74	Nguyễn Thị Thanh Thảo	08/11/1992	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7.5	7	Đạt	
75	Huỳnh Thị Thơm	23/08/1998	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	8	5.5	Đạt	
76	Nguyễn Thị Ý Thu	29/12/1990	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	9	7	Đạt	
77	Lê Thị Xuân Thùy	10/11/1996	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7.5	8	Đạt	
78	Bùi Thị Thanh Thủy	06/11/1977	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	6	6	Đạt	
79	Nguyễn Thị Thu Thủy	03/10/1978	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	8	5.5	Đạt	
80	Nguyễn Thị Thu Thúy	25/08/1978	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	5	7	Đạt	
81	Lê Thị Trang	24/11/1995	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	9	5.5	Đạt	
82	Nguyễn Thị Phương Trang	30/10/1975	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	6	7	Đạt	
83	Nguyễn Ngọc Mai Trâm	04/09/1996	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	8	10	Đạt	
84	Trương Đình Trí	04/06/1980	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	6.5	5.5	Đạt	
85	Phạm Thị Trinh	28/07/1979	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	8	10	Đạt	
86	Trần Ngọc Trung	02/06/1993	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	8.5	9	Đạt	
87	Nguyễn Thị Tố Uyên	22/11/1995	Quảng Nam	Nữ	Kinh	8	8	Đạt	
88	Bùi Thị Bích Vân	10/06/1982	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	7.5	9	Đạt	
89	Lâm Văn Viên	17/10/1994	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	9	10	Đạt	
90	Nguyễn Thị Minh Việt	10/06/1983	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	8.5	8	Đạt	
91	Dương Thị Tường Vy	24/02/1995	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	6	5	Đạt	
92	Phạm Thị Tú Vy	04/09/1980	Bình Định	Nữ	Kinh	5.5	8	Đạt	
93	Nguyễn Thế Di	26/02/1999	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	6	7.5	Đạt	
94	Lương Thiện Tính	07/07/1999	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	5.5	8.5	Đạt	

Danh sách này có: 94 thí sinh.